

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2021/HNGĐ-ST
Ngày 08-02-2021
V/v thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Đức Vịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 278/2020/TLST-HNGĐ ngày 01-10-2020, về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 78/2020/QĐST-HNGĐ ngày 15-01-2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đào Thị Th; nơi cư trú: Thôn 1, xã CA, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Bá L; nơi cư trú: Thôn 6, xã LH, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 05-9-2020, bản tự khai và tại phiên hòa giải, nguyên đơn là chị Đào Thị Th trình bày:

Chị và anh Nguyễn Bá L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng và có 01 con chung là Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13-7-2013. Do vợ chồng chung sống không hòa thuận, hạnh phúc nên đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 04-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, theo đó về phần con chung có nội dung: Giao con chung là Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13-7-2013 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết. Tuy nhiên, sau khi ly hôn đến nay con chung vẫn do chị trực tiếp nuôi dưỡng. Vì vậy, để thuận tiện cho việc học hành và chăm sóc con chung được tốt và theo nguyện vọng của con chung nên chị đề nghị Tòa án thay đổi quyền trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, cụ thể: Chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13-7-2013. Việc cấp dưỡng nuôi con, chị và anh L tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Nguyễn Bá L, trình bày:

Anh xác nhận về thời điểm kết hôn và vợ chồng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 04-01-2018, của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo như trình bày của của chị Th là đúng. Theo nội dung của quyết định thì con chung là Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13-7-2013 do anh trực tiếp nuôi dưỡng. Nay do công việc, điều kiện kinh tế cũng như nhiều lý do khác nên anh đồng ý giao con chung Nguyễn Thị Diễm Q cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con anh và chị Th tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xác định quan hệ tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn là đúng quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự, về thẩm quyền đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử, giao con chung là Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13-7-2013, cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận nên không đặt ra giải quyết. Về án phí: Chị Th phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án tranh chấp về thay đổi quyền nuôi con sau ly hôn giữa nguyên đơn là chị Đào Thị Th và bị đơn là anh Nguyễn Bá L có nơi cư trú tại huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn đều có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, có bản tự khai và tham gia đầy đủ các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Như vậy, nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Bị đơn là anh Nguyễn Bá L đã nhận được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án về việc thông báo thụ lý vụ án, thông báo về việc giao nộp chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng tại các phiên hòa giải anh L đều vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc do trở ngại khách quan, anh L không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên, vi phạm này không ảnh hưởng đến kết quả vụ án vì trong quá trình giải quyết vụ án anh L đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[4] Chị Đào Thị Th và anh Nguyễn Bá L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Do vợ chồng chung sống không hòa thuận, hạnh phúc nên đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 04/2018/QĐST-HNGĐ ngày 04-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, theo nội dung quyết định về phần con chung có nội dung: Giao con chung là Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13-7-2013 cho anh Nguyễn Bá L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật, việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết. Kể từ khi ly hôn đến nay con chung vẫn do chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Để thuận tiện cho việc học hành và chăm sóc con chung được tốt và theo nguyện vọng của con chung nên chị Th đề nghị Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Xét thấy, chị Th có việc làm, có thu nhập ổn định; cháu Q có nguyện vọng được ở với mẹ. Mặt khác, anh L cùng đồng ý giao con chung cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, để đảm bảo sự ổn định cũng như điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung được tốt, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Đào Thị Th. Việc cấp dưỡng nuôi con do chị Th và anh L xin tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Th phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 266 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị Diễm Q, sinh ngày 13-7-2013 cho chị Đào Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật,. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2. Về án phí: Chị Th phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Th đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu số **00017323 ngày 01-10-2020**, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Th đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm: Chị Th và anh L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Lý Học, huyện Vĩnh Bảo;
- Các đương sự;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Đức Vịnh